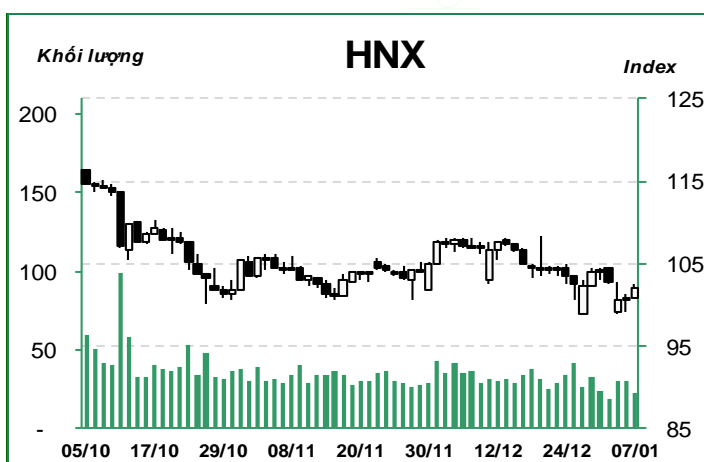
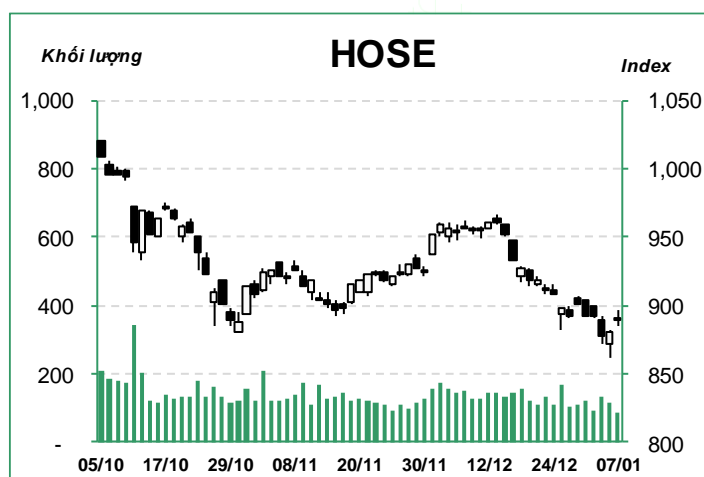


Tổng quan thị trường

07/01/2019	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	889.64	0.99%	851.41	1.34%	101.93	1.08%
Cuối tuần trước	880.90	0.99%	840.17	1.34%	100.85	1.08%
Trung bình 20 ngày	915.05	-2.78%	879.42	-3.18%	104.06	-2.04%
Tổng KLGD (triệu cp)	127.55	-6.60%	35.91	-13.91%	54.68	61.92%
KLGD khớp lệnh	87.42	-25.71%	30.67	-18.08%	22.45	-23.36%
Trung bình 20 ngày	125.28	-30.22%	41.84	-26.70%	29.79	-24.65%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	2,610.48	-9.53%	1,311.29	-0.02%	1,054.67	177.73%
GTGD khớp lệnh	1,767.91	-16.87%	1,041.08	-9.94%	266.45	-21.14%
Trung bình 20 ngày	2,539.37	2.80%	1,382.43	-5.15%	417.43	152.66%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	195	57%	24	80%	78	21%
Số mã giảm	95	28%	3	10%	56	15%
Số mã đứng giá	54	16%	3	10%	242	64%



Nối tiếp đà phục hồi từ phiên cuối tuần trước, thị trường tiếp tục duy trì sắc xanh trong phiên hôm nay với sự đồng thuận ở hầu hết các mã trụ cột. Mặc dù vậy, thanh khoản thị trường vẫn duy trì ở mức thấp, đặc biệt giá trị khớp lệnh trên 2 sàn trong phiên hôm nay chỉ đạt khoảng hơn 2000 tỷ, giảm 17% so với phiên trước đó. Diễn biến giao dịch của khối ngoại cũng không lạc quan hơn khi hành động bán ròng vẫn được duy trì.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 889.64 điểm (+0.99%), với KLGD khớp lệnh đạt 87.4 triệu cổ phiếu (-25.7%), tương đương 1,768 tỷ đồng giá trị (-16.9%).

Mặc dù tình trạng rung lắc vẫn còn nhưng nhìn chung lực cầu vẫn chiếm ưu thế. Theo đó, thị trường chứng kiến sự hồi phục tích cực ở hầu hết các nhóm ngành trụ cột, tuy vậy, nhóm ngành thép lại cho thấy sự trái ngược. Cổ phiếu HPG (-1.2%) gây áp lực đáng kể cho chỉ số cùng với một số mã cùng ngành như DTL (-4.9%), SMC (-4.0%). Trái lại, các cổ phiếu thực phẩm VNM (+4.8%), MSN (+2.6%), SAB (+0.3%) và ngân hàng BID (+2.4%), VCB (+0.4%), STB (+3.1%) là bộ đôi hỗ trợ tích cực nhất cho đà phục hồi của VN-Index. Bên cạnh đó, các cổ phiếu bất động sản thuộc nhà Vingroup là VIC (+0.4%), VRE (+1.5%), VHM (+0.3%) cũng đồng loạt duy trì đà tăng đến cuối phiên. Nhóm dầu khí với GAS (+2.1%) và PVD (+2.8%) cũng khởi sắc hơn sau khi giá dầu hồi phục 4 phiên liên tiếp.

Về diễn biến của khối ngoại, khối này tiếp tục bán ròng trên sàn HOSE nhưng đã thu hẹp dần giá trị, chỉ còn bán 54.1 tỷ đồng (-38.5%), trong đó, VJC (-45.4 tỷ), CTG (-32.2 tỷ), VIC (-23.8 tỷ) là những mã bị bán ròng mạnh nhất. Trái lại, VNM (+57.2 tỷ), CTD (+15.4 tỷ), STB (+11.3 tỷ) dẫn đầu trong danh sách mua ròng.

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
EIB	21,800.0	305.38
MWG	925.0	72.26
CTD	324.0	51.82
NVL	480.0	29.76
VPB	1,367.0	27.68
VRE	847.2	23.78
ITA	6,196.0	18.03
MSN	217.1	17.17
GTN	1,725.0	16.12
PHR	460.0	14.86
HNX		
ACB	30,057.6	767.36
SHB	1,632.2	11.59
VGC	369.0	6.57
PVS	125.0	2.18
PVI	13.0	0.43
PV2	35.0	0.10

Trên sàn Hà Nội, diễn biến cũng có phần tương đồng. Chỉ số duy trì sắc xanh xuyên suốt phiên giao dịch và đóng cửa tại mức 101.93 điểm (+1.08%), với KLGĐ khớp lệnh đạt 22.4 triệu cổ phiếu (-23.4%), tương đương 266.5 tỷ đồng giá trị (-21.1%).

Tương tự như sàn Thành phố, bên mua vẫn chiếm ưu thế, trong đó nhóm ngân hàng ACB (+1.4%), SHB (+2.9%) và xây dựng VCG (+5.0%), TV2 (+3.8%), S99 (+5.2%) dẫn đầu đà tăng. Ngoài ra, lực đỡ từ các mã vật liệu xây dựng VGC (+1.7%), VCS (+0.5%), VIT (+9.5%) và dầu khí PVS (+2.3%), PLC (+4.9%), PGS (+3.7%) cũng hỗ trợ đáng kể cho chỉ số duy trì sắc xanh. Trong khi đó ở chiều ngược lại, các cổ phiếu cảng biển PHP (-9.0%), DXP (-2.7%) lại gây thất vọng khi không thể ghi nhận sự hồi phục trong phiên hôm nay.

Khối ngoại đẩy mạnh mua ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 10.2 tỷ đồng (+50.9%), trong đó lực cầu tập trung chủ yếu ở các mã PVS (+14.8 tỷ), VGC (+0.5 tỷ), SHS (+0.5 tỷ). Trái lại, những mã bị bán ròng nhiều nhất trên sàn Hà Nội là VC3 (-4.6 tỷ), AMV (-0.6 tỷ), CMS (-0.2 tỷ).

Theo quan điểm kỹ thuật, VNINDEX có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp. Khối lượng giao dịch suy giảm mạnh và duy trì ở mức dưới bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền đang vẫn có sự thận trọng nhất định. Không những vậy, xu hướng chính trong ngắn hạn của chỉ số vẫn là giảm điểm, khi chỉ số đang đóng cửa dưới MA20, kèm theo chỉ báo ADX nằm trên vùng 32 và đường +DI nằm dưới -DI, phiên tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật. Tuy nhiên, chỉ số đang đi lên trở lại MA5, kèm theo đường RSI đang cho tín hiệu phục hồi từ vùng quá dưới 30 lên vùng 35, cho thấy tín hiệu phục hồi của chỉ số đang mạnh dần lên, do đó, chỉ số có thể đang nằm trong một nhịp hồi kỹ thuật kéo dài 3-5 phiên nhằm củng cố cho xu hướng giảm chính. Ngưỡng kháng cự của đợt phục hồi kỹ thuật này có thể là vùng 919 điểm (MA20 và 50). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Mặc dù, chỉ số cũng có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp nhưng vẫn duy trì đóng cửa dưới MA20, cho thấy xu hướng chính trong ngắn hạn vẫn là giảm điểm, phiên tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật, với ngưỡng kháng cự gần là vùng 104 điểm (MA20,50). Nhìn chung, xu hướng chính của thị trường có thể vẫn là giảm điểm, phiên tăng điểm 7/1 có thể chỉ nằm trong một nhịp phục hồi kỹ thuật kéo dài từ 3-5 phiên, do đó, nhà đầu tư có mức chịu đựng rủi ro cao, có thể cân nhắc tham gia lướt sóng với tỷ trọng thấp ở những cổ phiếu đang ở vùng quá bán.

Thống kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HVG	5.1	194.2	7.0%
DRL	49.9	0.0	7.0%
L10	27.7	1.2	7.0%
CLL	26.2	0.0	6.9%
RDP	11.6	0.1	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
NAV	8.0	0.5	-7.0%
VPS	10.7	1.2	-7.0%
VNL	16.8	1.0	-6.9%
CIG	3.4	0.1	-6.9%
SJF	6.5	118.0	-6.9%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	131.0	116.3	4.8%
ROS	36.0	109.9	0.0%
MBB	19.0	78.8	1.9%
HPG	29.4	73.8	-1.2%
CTG	18.2	73.5	-1.1%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
MBB	19.0	4,139.2	1.9%
CTG	18.2	3,982.7	-1.1%
STB	11.5	3,702.8	3.1%
ASM	7.3	3,456.5	6.9%
ROS	36.0	3,103.1	0.0%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVV	0.5	46.7	25.0%
BII	0.9	15.3	12.5%
VC9	11.0	0.1	10.0%
CAN	24.8	0.1	9.7%
RCL	25.0	0.1	9.7%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TMX	8.3	0.1	-9.8%
SDD	1.9	32.2	-9.5%
NHC	31.6	0.1	-9.5%
BAX	23.0	1.6	-9.5%
PHP	11.1	2.1	-9.0%

Top 5 giá trị

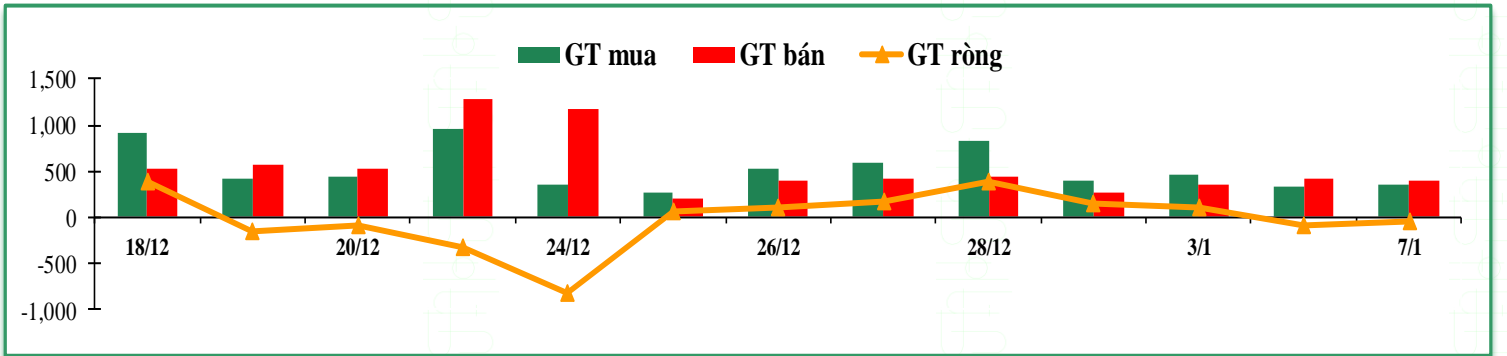
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	17.8	50.0	2.3%
ACB	28.7	37.5	1.4%
VCG	23.0	35.3	5.0%
VCS	65.3	20.8	0.5%
SHB	7.2	19.6	2.9%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	17.8	2,807.5	2.3%
SHB	7.2	2,727.9	2.9%
HUT	3.8	2,604.4	2.7%
ART	2.5	2,064.5	4.2%
VCG	23.0	1,565.8	5.0%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	346.7	19.6%	400.8	22.7%	-54.1
HNX	17.3	6.5%	7.1	2.7%	10.2
Tổng số	364.0		407.9		-43.9



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	131.0	80.7	4.8%
CTD	160.0	68.5	0.3%
VPB	19.3	26.5	1.6%
VHM	74.2	14.0	0.3%
VIC	101.0	13.8	0.4%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
CTD	160.0	53.1	0.3%
VJC	116.0	48.0	0.9%
VIC	101.0	37.6	0.4%
CTG	18.2	32.6	-1.1%
VPB	19.3	26.5	1.6%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	131.0	57.2	4.8%
CTD	160.0	15.4	0.3%
STB	11.5	11.3	3.1%
BID	32.3	4.5	2.4%
PHR	35.0	4.1	1.0%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	17.8	14.8	2.3%
VGC	18.2	1.4	1.7%
SHS	12.4	0.5	0.8%
BVS	12.6	0.1	0.8%
APS	3.0	0.1	-3.2%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VC3	23.3	4.6	0.0%
VGC	18.2	0.9	1.7%
AMV	35.9	0.6	-3.0%
CMS	5.7	0.2	1.8%
DBC	24.2	0.1	0.8%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	17.8	14.8	2.3%
VGC	18.2	0.5	1.7%
SHS	12.4	0.5	0.8%
APS	3.0	0.1	-3.2%
VCS	65.3	0.1	0.5%

Tin trong nước

NHNN: Mục tiêu tín dụng 2019 tăng khoảng 14%, ưu tiên 'room' cho nhóm áp chuẩn Basel II sớm

14% là mức tăng "rất phù hợp", tiếp tục định hướng cho năm 2019

Chia sẻ tại cuộc họp báo Triển khai nhiệm vụ ngành ngân hàng năm 2019 diễn ra sáng nay (7/1), Phó Thống đốc Nguyễn Thị Hồng cho biết Thống đốc đưa ra chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2019 khoảng 14%.

Năm 2019, NHNN sẽ tiếp tục phân bổ các chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng tới từng ngân hàng. Trong đó, TCTD thực hiện trước thời hạn các quy định về tỷ lệ an toàn vốn tại Thông tư 41 (Basel II) sẽ được ưu tiên chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng ở mức cao hơn. Đến nay, mới chỉ có 3 ngân hàng áp chuẩn Basel II sớm là Vietcombank, VIB, OCB.

Chuyển doanh nghiệp chưa thoái vốn đúng tiến độ về SCIC trước ngày 31/3

Các đơn vị thoái vốn chưa thực hiện được trong giai đoạn 2016 - 2018 sẽ chuyển giao sang SCIC để thực hiện thoái vốn trong giai đoạn 2019 - 2020.

Thủ tướng yêu cầu rà soát, điều chỉnh lại danh sách các đơn vị thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn giai đoạn 2018 - 2020, đảm bảo khả năng thực hiện. Các đơn vị thoái vốn chưa thực hiện được trong giai đoạn 2016 - 2018 sẽ chuyển giao sang SCIC để thực hiện thoái vốn trong giai đoạn 2019 - 2020.

Từ năm 2016 đến tháng 11/2018, cả nước cổ phần hóa được 147 doanh nghiệp. Riêng năm 2017, tổng quy mô vốn nhà nước được xác định lại tại các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đạt trên 160.000 tỷ đồng.

Thực hiện thoái vốn nhà nước tại nhiều doanh nghiệp, thu về được gần 155.000 tỷ đồng.

Lãi ròng SCIC vượt 53% kế hoạch 2018

Sáng 7/11, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) đã tổ chức buổi họp thông báo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2018.

Ông Nguyễn Chí Thành, Phó Tổng giám đốc SCIC cho biết, doanh thu 2018 đạt 12.582 tỷ đồng, vượt 59% kế hoạch. Trong đó, doanh thu cổ tức ước 3.399 tỷ đồng, đạt 138% kế hoạch, tương ứng 169% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu bán vốn ước 7.692 tỷ đồng, chênh lệch bán vốn là 5.076 tỷ đồng, vượt 87% kế hoạch, gấp hơn 8 lần so với năm trước; doanh thu tài chính ước 1.480 tỷ đồng, đạt 114% kế hoạch, tăng 11%.

Lợi nhuận sau thuế đạt 8.253 tỷ đồng, tương đương 153% chỉ tiêu. Tổng công ty nộp ngân sách hơn 6.990 tỷ đồng, vượt 54% kế hoạch.

Năm qua, tổng công ty có hai thương vụ nổi bật là thoái vốn tại CTCP Nhựa Bình Minh và Tổng CTCP Xây dựng Xuất nhập khẩu (HoSE: VCG, Vinaconex).

Tính chung, SCIC thực hiện bán vốn thành công tại 9 doanh nghiệp (bán hết vốn tại 7 doanh nghiệp, bán bớt vốn tại 2 doanh nghiệp) và thu bỏ cọc tại 2 doanh nghiệp, với tổng giá trị doanh thu ghi nhận 7.693 tỷ đồng, chênh lệch bán vốn 5.706 tỷ đồng trên giá vốn 2.617 tỷ đồng, tỷ lệ 2,94 lần.

Bên cạnh đó, SCIC đã tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại 14 doanh nghiệp với tổng số vốn hơn 4.055 tỷ đồng (tăng so với 2 năm trước, vốn tiếp nhận chỉ ở mức khoảng 1.000 tỷ đồng/năm), trong đó có một số doanh nghiệp lớn như Tập đoàn Dệt may, TCT Thủy sản Việt Nam - Seaprodex, TCT Ligogi... Đến nay, SCIC đã hoàn thành tiếp nhận 30/62 doanh nghiệp với tổng vốn Nhà nước 4.069 tỷ đồng.

Về công tác quản trị, đến 31/12/2018, danh mục doanh nghiệp của SCIC gồm 145 đơn vị với giá trị vốn Nhà nước gần 16.740 tỷ đồng, trên tổng số vốn điều lệ là 85.082 tỷ đồng. Trong đó, có 22 doanh nghiệp nhóm A1 chiếm tỷ trọng 60% giá trị vốn nhà nước, 9 doanh nghiệp nhóm A2 chiếm tỷ trọng 1,1%, 34 doanh nghiệp nhóm B1 chiếm tỷ trọng 15,6% và 79 doanh nghiệp nhóm B2 chiếm tỷ trọng 23,3%.

Tin doanh nghiệp niêm yết

PVS ước đạt 960 tỷ đồng lợi nhuận hợp nhất trước thuế, hoàn thành 137% kế hoạch năm 2018

Doanh thu hợp nhất thực hiện năm 2018 của PVS là 15.000 tỷ đồng, đạt 115,4% kế hoạch năm; lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2018 đạt 960 tỷ đồng, giảm nhẹ 4,5% so với cùng kỳ năm trước và đạt 137,1% kế hoạch năm.

REE mua xong 2,5 triệu cổ phiếu PPC

CTCP Cơ điện lạnh (Mã: REE) vừa mua vào 2,5 triệu cổ phiếu PPC của CTCP Nhiệt điện Phả Lại. Sau giao dịch này, REE nắm gần 77,4 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 24,14%.

Trong thời gian gần đây, REE thực hiện nhiều giao dịch mua vào cổ phiếu ngành điện. Mới đây, REE mua 100.000 cổ phiếu CHP của Thủy điện miền Trung và đăng ký mua 500.000 cổ phiếu SHP của Thủy điện miền Nam.

Ngoài ra, REE cũng còn sở hữu cổ phần ở nhiều doanh nghiệp thủy điện khác như Thủy điện Thác Bà (TBC), Thủy điện Thác Mơ (TMP), Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (VSH). Bên cạnh khoản đầu tư nhiệt điện vào PPC, REE còn sở hữu cổ phần ở Nhiệt điện Ninh Bình (NBP).

Cán bộ chủ chốt ở Coteccons sắp được mua cổ phiếu ESOP với giá chỉ bằng 1/3 thị giá

CTCP Xây dựng Coteccons – mã chứng khoán CTD vừa thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt trong công ty.

Theo đó Coteccons dự kiến phát hành 900.000 cổ phiếu ESOP cho các cán bộ chủ chốt trong công ty với giá phát hành 56.000 đồng/cổ phiếu. Số cổ phiếu ESOP này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 năm.

Dragon Capital trở thành cổ đông lớn của Hòa Phát

Nhóm quỹ Dragon Capital vừa thông báo mua thêm 1,86 triệu cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát (HoSE: HPG). Qua đó, nhóm này chính thức trở thành cổ đông lớn sở hữu 107,6 triệu cp, chiếm tỷ lệ 5,06% vốn HPG từ 28/12/2018.

Trong đó, Wareham Group Limited mua 755.000 cp, Vietnam Enterprise Investments Limited mua 554.730 cp, DC Developing Markets Strategies PLC mua 195.000 cp và Hanoi Investments Holdings Limited mua 360.000 cp. Ngày giao dịch đều vào 26/12/2018.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	CTI	Mua	8/1/2019	24.5	24.5	0.0%	26.2	7.2%	24.0	-1.8%	Xu hướng phục hồi đang tiếp diễn

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	CTD	Mua	25/12/2018	160.00	159.20	0.5%	169.0	6%	155.0	-3%	
2	VCB	Mua	7/1/2019	54.60	54.40	0.4%	58.2	7%	52.5	-3%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
CTI (New)	HOSE	24,450	30,370	24/12/2018	139	1,789	23,470	10%	3%	16.9	1.3	10%
QNS (New)	HOSE	41,300	47,753	21/12/2018	1,097	3,751	16,965	23%	15%	12.7	2.8	15%
ANV (New)	HOSE	25,900	42,824	12/12/2018	588	3,890	14,795	38%	18%	12.0	2.9	20%
LHG (New)	HOSE	18,200	27,200	05/12/2018	182	3,643	23,964	16%	9%	7.5	1.1	15%
GIL (New)	HOSE	35,000	47,122	04/12/2018	176	9,237	38,783	27%	11%	5.1	1.2	30%
NTC (New)	UPCOM	77,800	91,800	04/12/2018	440	27,497	34,719	94%	14%	7.1	3.2	60%
ACB	HNX	28,700	37,400	29/11/2018	5,349	4,289	17,477	28%	2%	8.7	2.1	15%
DVP	HOSE	42,000	66,000	28/11/2018	326	6,879	28,359	26%	23%	9.6	2.3	45%
HVN	UPCOM	35,500	36,000	14/11/2018	2,145	1,512	13,897	12%	2%	21.8	2.4	8%
KDH	HOSE	31,100	32,900	14/11/2018	671	1,736	15,050	11%	7%	18.9	2.1	5%
TNG	HNX	16,200	22,705	05/11/2018	175	3,548	15,909	25%	7%	6.4	1.4	20%
TCM	HOSE	21,800	29,986	05/11/2018	241	4,436	32,810	21%	7%	6.8	0.9	10%
VJC	HOSE	116,000	104,300	05/11/2018	5,810	10,727	42,703	46%	18%	12.5	3.9	40%
FPT	HOSE	41,800	57,500	17/10/2018	3,533	5,124	19,748	28%	14%	10.0	2.9	25%
REE	HOSE	30,200	44,300	15/10/2018	1,609	5,190	29,499	19%	11%	7.7	1.3	16%
TCB	HOSE	25,100	33,200	11/10/2018	7,894	2,258	15,417	20%	3%	14.7	2.2	N/A
MWG	HOSE	85,000	142,833	10/10/2018	2,962	9,166	56,429	47%	11%	15.6	2.5	15%
VNM	HOSE	131,000	160,172	27/09/2018	11,192	6,427	20,487	44%	31%	24.9	7.8	50%
VCB	HOSE	54,600	67,701	26/09/2018	13,859	3,852	18,162	23%	1%	16.7	3.6	108%
HPG	HOSE	29,350	46,600	18/09/2018	9,172	4,318	18,520	26%	15%	10.8	2.5	N/A
DBC	HNX	24,200	31,100	31/08/2018	284	3,429	32,647	11%	4%	7.0	0.7	10%
DRC	HOSE	21,150	31,100	27/08/2018	273	2,295	12,012	28%	15%	21.5	2.5	25%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.